

Quyết định số: 72/2024/HS-GĐT
Ngày 17 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:** 10 (mười) thành viên tham gia xét xử, do ông Bùi Đức Xuân - Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh làm Chủ tọa phiên tòa theo sự ủy nhiệm của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. **Phan Hồng N** (tên gọi khác Bảo Anh); giới tính: nữ; sinh năm 1999 tại tỉnh Cà Mau; đăng ký thường trú tại: Khóm *, thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố *, phường PT, thành phố TP, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: tiếp viên; con ông Phan Văn V, sinh năm 1964 và bà Cao Thị H, sinh năm 1964; chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không.

2. **Lưu Hoàng D**; giới tính: nam; sinh năm 1977 tại thành phố Đà Nẵng; đăng ký thường trú tại: Số * TT, phường HK, quận KT, thành phố Đà Nẵng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: nhân viên; Con ông Lưu Đình P, sinh năm 1965 và bà Lê Thị B, sinh năm 1967; Chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

3. **Huỳnh Văn T**; giới tính: nam; sinh năm 1997 tại thành phố Đà Nẵng; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ *, phường KA, quận KT, thành phố Đà Nẵng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Kim N1, sinh năm 1961; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

4. **Nguyễn Thanh Đăng K** (tên gọi khác: Rin); giới tính: nam; sinh năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng; đăng ký thường trú tại: Tổ 41, phường Hòa Khê, quận KT, thành phố Đà Nẵng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; con ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1973 và bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1973; có vợ Hồ Vũ Cẩm T1, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

5. **Trương Thị Ngọc T2** (tên gọi khác: Bé Su); giới tính: nữ; sinh năm 1996 tại tỉnh An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp CB, xã LB, huyện CP, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: bán hàng; con ông (không rõ) và bà Trương Thị T3, sinh năm 1974; chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không.

6. **Nguyễn Thị Diễm T4** (tên gọi khác: Nguyên); giới tính: nữ; sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Tháp; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp T Lợi, xã HP, huyện VL, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khu phố *, phường PT, thành phố TP, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Phan Văn T5, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964; chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không.

7. **Huỳnh Tiểu M**; giới tính: nữ; sinh năm 1995 tại tỉnh Kiên Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp MB, xã MB, huyện VT, tỉnh Kiên Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: tiếp viên; con ông Huỳnh Ngọc T6, sinh năm 1972 và bà Huỳnh Thị O, sinh năm 1974; chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc 18 giờ, ngày 03/4/2022, Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiểu M cùng tổ chức ăn nhậu tại phòng của Huỳnh Tiểu M ở lầu 13, chung cư HPT thuộc Khu phố *, phường PT, thành phố TP, tỉnh Bình Thuận. Sau đó, cả nhóm rủ nhau góp tiền vào mua ma túy sử dụng, tất cả đồng ý nên Trương Thị Ngọc T2 nói với N là xuống phòng của N “bay”. N đồng ý. D điện thoại rủ thêm Nguyễn Vũ Kim N2 và đặt mua 05 viên thuốc lắc, nửa hộp năm hàng khay (Ketamine) với giá 4.500.000 đồng, số tiền này D và T ứng trước. Khi có người giao ma túy, D rủ K cùng đi xuống công chung cư nhận.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút, cùng ngày, cả nhóm đi xuống căn hộ CC2-1110 chung cư HPT của N thuê để “bay”. Tại đây, D lấy 05 viên thuốc lắc chia nhỏ rồi đưa cho mọi người cùng sử dụng, còn gói hàng khay (Ketamine), D để trên bàn; Diễm T4 chuẩn bị 02 cái đèn chiếu sáng; K chuẩn bị 01 loa; T kết nối loa với điện thoại của T; T lấy đĩa sứ từ phòng của M mang xuống để trên bàn; N lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng làm thành ống hút và 01 thẻ nhựa màu vàng có ghi chữ

LOTTE Members đưa cho Ngọc T2; T4 bỏ ma túy vào đĩa sứ để “xào khay” làm mịn ma túy và kẻ thành nhiều đường; Diễm T4 cầm đĩa hàng khay đưa cho mọi người cùng sử dụng, khoảng 23 giờ, cùng ngày thì N2 đến, Diễm T4 đưa đĩa cho hàng khay cho N2 sử dụng.

Đến 23 giờ 45 phút, 03/4/2022, cả nhóm bị Công an thành phố TP phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 28/4/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận số ma túy thu được có khối lượng 0,5365g loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 06/01/2023, Tòa án nhân dân thành phố TP, tỉnh Bình Thuận áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù; xử phạt Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiêu M, mỗi bị cáo 02 năm tù, cùng về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 242/QĐ-VC3-V1 ngày 29/9/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố TP, tỉnh Bình Thuận. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiêu M đã có hành vi cùng thống nhất góp tiền mua chất ma túy đem về sử dụng, T và D ứng tiền mua trước. N cung cấp nơi ở của mình làm địa điểm sử dụng ma túy. D là người rủ thêm Nguyễn Vũ Kim N2 tới sử dụng ma túy, liên lạc mua, nhận ma túy, chia nhỏ ma túy dạng viên đưa cho cả nhóm sử dụng. Diễm T4, K, T, M, N chuẩn bị loa, đèn chiếu, đĩa sứ, thê nhựa... phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Ngọc T2, Diễm T4 đưa ma túy vào đĩa sứ làm mịn và đưa cho cả nhóm sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiêu M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết định khung:

Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiểu M đều thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy, mỗi bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 06 bị cáo khác. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “*đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ kết án các bị cáo theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

Từ những nhận định trên, có căn cứ để chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382, khoản 3 Điều 388, Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 242/QĐ-VC3-V1 ngày 29/9/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố TP, tỉnh Bình Thuận về phần quyết định hình phạt của tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với Phan Hồng N, Lưu Hoàng D, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh Đăng K, Trương Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Tiểu M. Chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố TP, tỉnh Bình Thuận để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP. HCM (để b/c);
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- TAND thành phố TP, tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố TP, tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố TP, tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS thành phố TP, tỉnh Bình Thuận;
- Nhà giam giữ - Công an thành phố TP, tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (TLQ).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân